

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ T  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 240/2020/HS-ST  
Ngày 04-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Quang Xet;
2. Ông Nguyễn Văn Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 234/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2020/QĐ-TA ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1990 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp Sáu Trường, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961 (đã chết); tiền án, tiền sự: không; Bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15-8-2020 đến nay. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Hoài L, sinh năm 1995. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14-8-2020, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô biển số 68G1-496.42 từ Công ty TNHH Zeng Hsing thuộc Khu công nghiệp ViSip 2, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương đến khu vực chợ Phú Chánh A thuộc

phường Phú Chánh, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Tại đây, C gặp Tài (không rõ lai lịch) là bạn quen biết với C. Sau đó, C và Tài cùng nhau uống cà phê gần khu vực chợ Phú Chánh A. Trong lúc nói chuyện Tài có cho C 01 gói ny lon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, C cất vào bóp da màu nâu đen ở túi quần sau bên phải. Sau đó, C điều khiển xe 68G1-496.42 về phòng trọ. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/8/2020, C điều khiển xe mô biển số 68G1-496.42 từ phòng trọ của C đến phòng trọ của Q tại xã Phú An, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để rủ Q đến chơi tại nhà trọ của L thì Q đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, C và Q đến nhà trọ do L thuê của ông Bùi Trung Bộ. Trong lúc C nói chuyện với Q và L, C rủ Q và L sử dụng ma túy thì tất cả đồng ý. L vào trong phòng ngủ lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy. C mở bóp ra lấy một ít ma túy chứa đựng trong gói ny lon hàn kín bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, số ma túy còn lại C bỏ vào bóp sau đó cất giấu vào túi quần phía sau bên phải. Sau đó C, Q và L cùng sử dụng ma túy. Sau khi, C, Q và L sử dụng ma túy khoảng 20 phút sau thì có Luân và Lai (không rõ lai lịch) là bạn của L đến chơi nên cùng tham gia sử dụng ma túy, sử dụng xong Luân và Lai bỏ đi đâu không rõ. Riêng C, Q và L cùng nhau ngồi nói chuyện tại nhà trọ của L. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường U phối hợp cùng với Ban bảo vệ dân phố tiến hành tuần tra phát hiện tại nhà của ông Bùi Trung Bộ thuộc khu phố 6, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Hoài L có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần phía sau bên phải của C có 01 bóp da màu nâu, bên trong bóp có chứa 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng. C khai nhận đây là ma túy cất giấu nhằm mục đích sử dụng, Công an phường U tiến hành niêm phong 01 gói ny lon hàn kín nêu trên và mời C về trụ sở làm việc. Tại Công an phường U C khai nhận hành vi mua ma túy về cất giấu để sử dụng. Công an phường U lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C và tạm giữ vật chứng liên quan gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bóp da màu nâu đen.

Công an phường U lập hồ sơ ban đầu và tiến hành bàn giao Nguyễn Văn C cùng hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Ngoài ra, Công an phường U còn tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm: 01 xe mô tô biển số 68G1-496.42 (do Nguyễn Văn C giao nộp).

Theo Kết luận giám định số 520/MT-PC09 ngày 20-8-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể gửi giám định có khối lượng 0,4642 gam (thành phần Methamphetamine).

Đối với xe mô tô biển số 68G1-496.42, số máy E3X9E210246, số khung RLCUE3240HY079989. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do bị cáo Nguyễn Văn C đứng tên đăng ký xe.

Cáo trạng số 232/CT-VKSTU ngày 09/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về biện pháp tư pháp về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định.
- Tịch thu, tiêu hủy 01 bóp da màu nâu đen là vật chứng trong vụ án và không còn giá trị sử.
- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 68G1-496.42, số khung RLCUE3240HY079989, số máy E3X9E210246.

Bị cáo Nguyễn Văn C nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Người làm chứng ông Nguyễn Văn Q và ông Nguyễn Hoài L vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng trên.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15-8-2020, tại khu phố 6, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,4642 gam với mục đích sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ý thức được tác hại của ma túy đối với xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bất chấp hậu quả. Hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy đang diễn ra phức tạp, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, rèn luyện, phấn đấu trở thành công dân có ích. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để có một hình phạt tương xứng nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có bà nội là bà Diệp Thị Đình được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định là chất cấm lưu thông.

- Đối với 01 bóp da màu đỏ đen là vật chứng trong vụ án và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 68G1-496.42, số khung RLCUE3240HY079989, số máy E3X9E210246 là phương tiện bị cáo C dùng để mua ma túy về sử dụng là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Xét, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và biện pháp xử lý vật chứng là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15-8-2020.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 0,4133 gam ma túy loại Methamphetamine đã được niêm phong trong bì thư là đối tượng hoàn trả sau giám định theo Bản kết luận giám định số: 520/MT-PC09 ngày 20-8-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bóp da màu nâu đen.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước xe mô tô biển số 68G1-496.42, số khung RLCUE3240HY079989, số máy E3X9E210246.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Sơn**